TAND THÀNH PHỐ LAI CHÂU **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HSST
Ngày 26 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Vũ Đức Long**

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: **Phạm Tiến Dũng**

Ông: **Chúng Văn Him**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Khuất Thị Lan** Thư ký TAND thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:

Ông: **Đào Mạnh Hân** Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 mở phiên tòa công khai sơ thẩm tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu để xét xử vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HS ngày 12/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng Q**; Sinh năm: 1963 tại thành phố Hà Nội; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: tổ 01, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng N (đã chết) và bà Phùng Thị H – sinh năm 1930; Gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Có vợ là Phạm Thị L – sinh năm 1965 và có 03 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: xấu (năm 2004 bị Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" ngày 31/8/2009 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, hiện đã được xoá án tích; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2019 cho đến ngày 17/9/2019 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Họ và tên: **Phạm Thị T** Sinh năm: 1962

Trú tại: tổ 7, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 45 phút ngày 11/9/2019 Tổ công tác Đội CSĐTTP về kinh tế và ma tuý phối hợp với Đội CSGT trật tự Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại Km26+300 đường QL4D (thuộc địa phận bản Hồi Lùng, xã Nậm Loỏng, thành phố Lai Châu). Phát hiện một đối tượng nam giới điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA SUPER DREAM màu sơn nâu, BKS 25B1-05498, đi theo hướng Phong Thổ – Thành phố Lai Châu có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác ra hiệu dừng xe, quá trình kiểm tra đối tượng khai tên là Nguyễn Trọng Q (Sinh năm: 1963; Trú tại tổ 01, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu) và khai nhận đang tàng trữ ma tuý, đồng thời lấy trong túi áo mưa phía trước (đang mặc) giao nộp 01 gói nilon màu xanh, bên trong là chất bột khô màu trắng (Quyết khai đó là heroine). Tổ công tác lập biên bản, đưa Q cùng vật chứng 01 gói nilon màu xanh; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA SUPER DREAM màu sơn nâu, BKS 25B1-05498 cùng đăng ký xe mang tên Phạm Thị T về trụ sở làm rõ.

Tại cơ quan điều tra Q khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/9/2019 sau khi nghỉ làm tại Trường dân tộc nội trú tỉnh Lai Châu (Quyết đi xây thuê), Q đi xe máy nhãn hiệu HONDA SUPER DREAM màu sơn nâu, BKS 25B1-05498 lên khu vực xã Lản Nhì Thàng, huyện Phong Thổ tìm mua heroine. Khi đến khu vực xã Lản Nhì Thàng, Q gặp một người đàn ông (không biết tên và nơi cư trú) mà Q quen từ trước, là người nghiện ma tuý Q hỏi và đưa cho người đó 250.000VNĐ để mua heroine, người đó nhất trí cầm tiền và đi đâu đó khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho Q một gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh. Q cho gói ma tuý vào túi áo mưa phía trước, bên trái và đi về nhà còn người đó đi đâu Quyết không rõ. Khi đi đến cửa hàng xăng dầu đầu thành phố Lai Châu thì bị Cơ quan Công an yêu cầu kiểm tra, Q tự giác lấy gói heroine giao nộp. Ngoài ra Q còn khai nhận chiếc xe bị thu giữ là Q mượn của chị Phạm Thị T (Sinh năm: 1962, Trú tại: tổ 7, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu) để đi lại hàng ngày.

Cùng ngày 11/9/2019 Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng (BL25-26); Chất bột khô vón cục màu trắng do Q giao nộp sau khi đã loại bỏ lớp giấy gói có khối lượng là 0,21gam Hội đồng nhất trí lấy toàn bộ 0,21gam gửi giám định không hoàn lại; Còn lại 01 mảnh nilon màu xanh được niêm phong trong một phong bì công văn của Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Cơ quan điều tra triệu tập chị Phạm Thị T, tại cơ quan diều tra chị T khai nhận: Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA SUPER DREAM màu sơn nâu, BKS 25B1-05498 mà cơ quan điều tra thu giữ của Q là của gia đình chị, đăng ký mang

tên chị, chị là chị gái vợ của Q, do không có nhu cầu đi lại nên cho Q mượn, chị cũng không biết Q đã dùng xe vào việc đi mua heroine.

Đối với người bán heroine cho Q, do Q không biết họ tên và nơi cư trú vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ.

Kết luận giám định số 415/GĐ-KTHS ngày 15/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu (BL32) đã kết luận: *Vật chứng thu giữ của Nguyễn Trọng Q trong quá trình bắt quả tang ngày 11/9/2019 gửi giám định là ma tuý, loại heroine*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKSTP ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (BL115-118) đã truy tố Nguyễn Trọng Q về tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*** theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo nghiện và để thoả mãn nhu cầu của bản thân nên vẫn cố tình thực hiện.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Thị T được triệu tập hợp lệ, tại phiên toà chị T khai nhận đúng như tại cơ quan điều tra, chị là chủ sở hữu chiếc xe, hiện cơ quan điều tra đã trả lại chị chiếc xe máy và giấy tờ xe, chị không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng Q đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; Xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù; khấu trừ thời hạn tạm giữ, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án; Miễn hình phạt bổ sung; Vật chứng xử lý theo quy định; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, quyết định tố

tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: 18 giờ 45 phút ngày 11/9/2019 tại Km 26 + 300 đường QL4D, thuộc bản Hồi Lùng, xã Nậm Loỏng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; Nguyễn Trọng Q đã có hành vi tàng trữ 0,21gam heroine, mục đích tàng trữ để sử dụng cho nhu cầu của bản thân, thì bị kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Điều 249/BLHS quy định:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...

c) ... Heroine .. có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam.

...

Bị cáo ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên để sử dụng cho nhu cầu của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy".***

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về ma túy, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là mầm mống làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự an ninh trong quần chúng nhân dân.

[3] Nhân thân bị cáo: Bị cáo sinh ra tại Hà Nội, được gia đình cho ăn học hết lớp 7/10, năm 1984 đi nghĩa vụ quân sự, đóng quân tại huyện Mường Lay, Lai Châu, năm 1987 ra quân và xây dựng gia đình; Năm 2004 chuyển về sinh sống tại phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu. Có nhân thân xấu thể hiện ở việc năm 2004 bị Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 08 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho nhu cầu của bản thân. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS đối với bị cáo; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào;

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và cho gia đình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249/BLHS quy định: *Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*. Bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tuy nhiên bị cáo không có công việc ổn định, thu nhập

chủ yếu từ việc đi làm thuê, không có tài sản riêng, nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án:

0,21gam heroine, đã gửi đi giám định không hoàn lại nên không xem xét.

01 mảnh nilon màu xanh hết giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA SUPER DREAM màu sơn nâu, BKS 25B1-05498 cùng đăng ký xe mang tên Phạm Thị T đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp nên không xem xét.

[6] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ cần được chấp nhận.

[7] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47/BLHS; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

[1] Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trọng Q** phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"***.

[2] Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trọng Q** 12 (mười hai) tháng tù. Được khấu trừ 06 ngày tạm giữ, còn phải thi hành tiếp 11 tháng 24 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

[3] Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

[4] Tịch thu: 01 mảnh nilon màu xanh để tiêu huỷ.

Vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu. Tình trạng vật chứng như Biên bản giao giữa Công an và Chi cục THA dân sự thành phố Lai Châu hồi 15 giờ 10 phút ngày 08/11/2019.

[5] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi cục THADS thành phố;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Đức Long